

A - MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II

T	Chương/ T chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết (TNKQ)	Thông hiểu (TL)	Vận dụng (TL)	Vận dụng cao (TL)	
PHẦN LỊCH SỬ							
1	Chương 5: Đại Việt thời Lý- Trần-Hồ (1009- 1407)	Đại Cồ Việt thời Đinh, Tiền Lê (Đã học ở kì 1)	2TN				5%
		Bài 11: Nhà Lý xây dựng và phát triển đất nước (1009-1225)	4TN				10%
		Bài 12. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075-1077)	2TN			1TL	15%
		Bài 13. Đại Việt thời Trần (1226-1400)	4TN				10%
		Bài 14. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông-Nguyên		1TL			30%
Tỉ lệ			30%	30%		10%	70%
PHẦN ĐỊA LÍ							
1	CHÂU PHI	Đặc điểm tự nhiên	1TN				2,5%
		Đặc điểm dân cư, xã hội	1TN				2,5%
		Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên			1TL		20%

CHÂU MỸ	Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ	2TN				5%
Tỉ lệ		10%		20%		30%
Tổng hợp chung		40%	30%	20%	10%	100%

B – BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II

T	Chương/c hủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
PHẦN LỊCH SỬ							
1	Chương 5: Đại Việt thời Lý-Trần- Hồ (1009- 1407)	Bài 11: Nhà Lý xây dựng và phát triển đất nước (1009-1225)	Nhận biết – Trình bày được sự thành lập nhà Lý. – Mô tả được những nét chính về xã hội thời Lý	2TN			
		Bài 12. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075- 1077)	Vận dụng – Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Lý: Lý Thường Kiệt, ... Vận dụng cao – Liên hệ, rút ra được bài học từ thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống của nhà Lý với những vấn đề của thực tiễn hiện nay.				1TL
		Bài 13. Đại Việt thời Trần (1226-1400)	Nhận biết Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, khoa học, văn hóa, tôn giáo... thời Trần.	3TN			

		Bài 14. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông-Nguyên	Vận dụng Lập được bảng về Kế hoạch kháng chiến của nhà Trần, những chiến thắng tiêu biểu và kết quả ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên.		1TL		
Số câu/loại câu				12 câu TNKQ	1 câu TL		1 câu TL
Tỉ lệ %				30%	30%		10%
PHẦN ĐỊA LÍ							
CHÂU PHI	Đặc điểm tự nhiên		Nhận biết: Phân tích được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Phi: địa hình; khí hậu; sinh vật; nước; khoáng sản.	2TN			
	Đặc điểm dân cư, xã hội		Nhận biết: Trình bày được một trong những vấn đề về phân bố dân cư	1TN			
	Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên		Vận dụng: Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau (môi trường nước, sinh vật...)			1TL	
CHÂU MỸ	Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ		Nhận biết: Trình bày khái quát về vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ.	2TN			
Số câu/loại câu				4 câu TNKQ		1 câu TL	
Tỉ lệ %				10%		20%	
Tổng				4,0	3,0	2,0	1,0

ĐỀ 1

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm): Chọn câu trả lời đúng nhất

Câu 1. Tướng giặc chỉ huy cánh quân bộ xâm lược Đại Việt trong kháng chiến chống Tống năm 1077 là

- A. Quách Quỳ. B. Ô Mã Nhi. C. Toa Đô. D. Hoà Mâu.

Câu 2. Lý Thường Kiệt quyết định xây dựng phòng tuyến chống quân Tống ở bờ nam sông Như Nguyệt vì

- A. sông Như Nguyệt vừa rộng và sâu nên quân giặc khó có thể vượt qua.
B. địa hình bờ bắc của sông Như Nguyệt không thuận lợi cho quân ta phòng ngự.
C. sông Như Nguyệt như một chiến hào tự nhiên khó có thể vượt qua.
D. sông Như Nguyệt có vị trí hiểm yếu, chặn ngang con đường bộ tiến vào Thăng Long.

Câu 3. Các chức quan trông coi về nông nghiệp thời Trần là

- A. Thái y viện, Quốc sử viện.
B. Hà đê sứ, Khuyến nông sứ.
C. Đồn điền sứ, Hà đê sứ, Khuyến nông sứ.
D. Khuyến nông sứ, Tôn nhân phủ.

Câu 4. Địa danh nào thời Trần trở thành nơi buôn bán tấp nập, thu hút nhiều thuyền buôn và thương nhân nước ngoài đến trao đổi hàng hoá?

- A. Thăng Long. B. Vân Đồn.
C. Chương Dương. D. Phố Hiến.

Câu 5. Những công trình kiến trúc nổi tiếng nào đã được xây dựng vào thời Trần?

- A. Tháp Phổ Minh, chùa Một Cột.
B. Tháp Phổ Minh, thành Tây Đô.
C. Tháp Phổ Minh, chùa Thiên Mụ.
D. Tháp Phổ Minh, chùa Tây Phương.

Câu 6. Hằng năm, các vua Lý thường về các địa phương làm lễ tịch điền nhằm mục đích gì?

- A. Khuyến khích nhân dân sản xuất nông nghiệp.
B. Quản lý việc sản xuất nông nghiệp.

- C. Đẩy mạnh việc khai khẩn đất hoang.
- D. Góp phần nâng cao uy tín của nhà vua, triều đình.

Câu 7. Sông nào dài nhất châu Phi?

- A. Sông Nin. B. Sông Ni-giê. C. Sông Dăm-be-di. D. Sông Công-gô.

Câu 8. Dân cư châu Phi tập trung đông đúc ở đâu?

- A. Vùng rừng rậm xích đạo.
- B. Hoang mạc Xa-ha-ra.
- C. Vùng duyên hải cực Bắc và cực Nam.
- D. Hoang mạc Ca-la-ha-ri.

Câu 9. Diện tích của châu Mỹ lớn thứ mấy trên thế giới?

- A. Thứ nhất. B. Thứ ba. C. Thứ hai. D. Thứ tư.

Câu 10. Kênh đào Pa-na-ma nối hai đại dương

- A. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.
- B. Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.
- C. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.
- D. Bắc Băng Dương và Thái Bình Dương.

Câu 11. Bộ luật thành văn được biên soạn dưới thời Trần có tên là

- A. Hình thư. B. Hoàng Việt luật lệ.
- C. Luật Hồng Đức. D. Quốc triều hình luật.

Câu 12. Tôn giáo nào phổ biến nhất dưới thời tiền Lê?

- A. Phật giáo. B. Nho giáo.
- C. Đạo giáo. D. Thiên chúa giáo.

Câu 13. Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi đặt tên nước là gì?

- A. Đại Cồ Việt. B. Đại Việt. C. Đại Nam. D. Đại Ngu.

Câu 14. Nhà Lý lập nơi trao đổi, buôn bán với thương nhân nước ngoài ở nhiều nơi, trong đó có

- A. kinh thành Thăng Long. B. phố Hiến.
- C. cảng biển Vân Đồn. D. Thanh Hà.

Câu 15. Vị vua đầu tiên của nhà Lý là

- A. Lê Hoàn. B. Sư Vạn Hạnh.
- C. Lý Thường Kiệt. D. Lý Công Uẩn.

Câu 16. Năm 1010, nhà Lý dời đô từ Hoa Lư về thành

- A. Đại La (Hà Nội).
- B. Tây Đô (Thanh Hóa).
- C. Luy Lâu (Bắc Ninh).
- D. Bạch Hạc (Phú Thọ).

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1 (3 điểm): Hoàn thành bảng dưới đây về ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên (1258-1288).

Cuộc kháng chiến	Kế hoạch kháng chiến của nhà Trần	Những chiến thắng tiêu biểu

Câu 2 (1điểm): Bằng những kiến thức đã học về cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075-1077), em hãy đánh giá vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075-1077).

Câu 3 (2 điểm): Trình bày cách thức con người khai thác, bảo vệ thiên nhiên ở môi trường xích đạo.

ĐỀ 2

B. TRẮC NGHIỆM (4 điểm): Chọn câu trả lời đúng nhất

Câu 1. Lý Thường Kiệt quyết định xây dựng phòng tuyến chống quân Tống ở bờ nam sông Như Nguyệt vì

- A. sông Như Nguyệt vừa rộng và sâu nên quân giặc khó có thể vượt qua.
- B. sông Như Nguyệt có vị trí hiểm yếu, chặn ngang con đường bộ tiến vào Thăng Long.
- C. sông Như Nguyệt như một chiến hào tự nhiên khó có thể vượt qua.
- D. địa hình bờ bắc của sông Như Nguyệt không thuận lợi cho quân ta phòng ngự.

Câu 2. Vị vua đầu tiên của nhà Trần là

- A. Trần Cảnh.
- B. Trần Liễu.
- C. Lý Thường Kiệt.
- D. Lý Công Uẩn.

Câu 3. Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi đặt tên nước là gì?

- A. Đại Việt. B. Đại Cồ Việt. C. Đại Nam. D. Đại Ngu.

Câu 4. Nhà Lý lập nơi trao đổi, buôn bán với thương nhân nước ngoài ở nhiều nơi, trong đó có

- A. kinh thành Thăng Long. B. phố Hiến.
- C. Thanh Hà. D. cảng biển Vân Đồn.

Câu 5. Vị vua đầu tiên của nhà Lý là

- A. Lý Công Uẩn. B. Sư Vạn Hạnh.
- C. Lý Thường Kiệt. D. Lê Hoàn.

Câu 6. Năm 1010, nhà Lý dời đô từ Hoa Lư về thành

- A. Luy Lâu (Bắc Ninh). B. Tây Đô (Thanh Hóa).
- C. Đại La (Hà Nội). D. Bạch Hạc (Phú Thọ).

Câu 7. Tướng giặc chỉ huy cánh quân bộ xâm lược Đại Việt trong kháng chiến chống Tống năm 1077 là

- A. Hoà Mâu. B. Ô Mã Nhi. C. Toa Đô. D. Quách Quỳ.

Câu 8. Các chức quan trông coi về nông nghiệp thời Trần là

- A. Đồn điền sứ, Hà đê sứ, Khuyến nông sứ.
- B. Hà đê sứ, Khuyến nông sứ.
- C. Thái y viện, Quốc sử viện

D. Khuyến nông sứ, Tôn nhân phủ.

Câu 9. Địa danh nào thời Trần trở thành nơi buôn bán tập nập, thu hút nhiều thuyền buôn và thương nhân nước ngoài đến trao đổi hàng hoá?

A. Thăng Long.

B. Phố Hiến.

C. Chương Dương.

D. Vân Đồn.

Câu 10. Những công trình kiến trúc nổi tiếng nào đã được xây dựng vào thời Trần?

A. Tháp Phổ Minh, chùa Một Cột.

B. Tháp Phổ Minh, thành Tây Đô.

C. Tháp Phổ Minh, chùa Thiên Mụ.

D. Tháp Phổ Minh, chùa Tây Phương.

Câu 11. Hằng năm, các vua Lý thường về các địa phương làm lễ tịch điền nhằm mục đích gì?

A. Góp phần nâng cao uy tín của nhà vua, triều đình.

B. Quản lý việc sản xuất nông nghiệp.

C. Đẩy mạnh việc khai khẩn đất hoang.

D. Khuyến khích nhân dân sản xuất nông nghiệp.

Câu 12. Sông nào dài nhất châu Phi?

A. Sông Ni-giê.

B. Sông Nin.

C. Sông Dăm-be-di.

D. Sông Công-gô.

Câu 13. Dân cư châu Phi tập trung đông đúc ở đâu?

A. Vùng duyên hải cực Bắc và cực Nam.

B. Hoang mạc Xa-ha-ra.

C. Vùng rừng rậm xích đạo.

D. Hoang mạc Ca-la-ha-ri.

Câu 14. Diện tích của châu Mỹ lớn thứ mấy trên thế giới?

A. Thứ nhất.

B. Thứ hai.

C. Thứ ba.

D. Thứ tư.

Câu 15. Kênh đào Pa-na-ma nối hai đại dương

A. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

B. Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.

C. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

D. Bắc Băng Dương và Thái Bình Dương.

Câu 16. Bộ luật thành văn được biên soạn dưới thời Trần có tên là

A. Quốc triều hình luật.

B. Hoàng Việt luật lệ.

C. Luật Hồng Đức.

D. Hình thư.

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1 (3 điểm): Hoàn thành bảng dưới đây về ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên (1258-1288).

Cuộc kháng chiến	Kế hoạch kháng chiến của nhà Trần	Những chiến thắng tiêu biểu

Câu 2 (1 điểm): Các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075- 1077) của nhà Lý đã để lại những bài học gì trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

Câu 3 (2 điểm): Trình bày cách thức con người khai thác, bảo vệ thiên nhiên ở môi trường hoang mạc.

ĐỀ 1

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm): Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	A	D	C	B	B	A	A	C	C	C	D	A	A	C	D	A

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (1258-1288)

<i>Cuộc kháng chiến</i>	<i>Kế hoạch kháng chiến của nhà Trần</i>	<i>Những chiến thắng tiêu biểu</i>	<i>Điểm</i>
Kháng chiến chống quân Mông Cổ lần thứ nhất (1258)	- Vua Trần ban lệnh sắm sửa vũ khí, quân đội ngày đêm luyện tập. - Chủ động tấn công trước để tự vệ. Thực hiện kế hoạch “vườn không nhà trống”	- Trận Đông Bộ Đầu Quân Mông Cổ buộc phải rút về nước.	1 đ
Kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ hai (1285)	- Triệu tập hội nghị Bình Than, Hội nghị Diên Hồng để bàn kế phá giặc. - Trần Quốc Tuấn chỉ huy kháng chiến. - Thực hiện kế hoạch “vườn không nhà trống”	- Trận Tây Kết. - Trận Hàm Tử. - Trận Chương Dương. Quân Nguyên buộc phải rút về nước.	1 đ
Kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ ba (1287 - 1288)	- Trần Quốc Tuấn được giao nhiệm vụ chỉ huy kháng chiến - củng cố lực lượng, thực hiện kế sách “vườn không nhà trống”	- Trận Vân Đồn. - Trận Bạch Đằng. Quân Nguyên buộc phải rút về nước.	1 đ

Câu 2 (1điểm): Vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống quân

xâm lược Tống (1075-1077).

<i>Nội dung</i>	<i>Điểm</i>
- Là người chỉ huy cuộc kháng chiến, giữ chức vụ chủ chốt trong quân đội	0.25đ
- Tích cực, chủ động chuẩn bị kháng chiến.	0.25đ
- Đưa ra những chủ trương, kế sách đúng đắn, độc đáo dẹp tan quân Tống: + Chủ động tấn công trước để tự vệ. + Chớp thời cơ, nhận thấy quân địch đã suy yếu, hoang mang, Lý Thường Kiệt mở cuộc tấn công quy mô lớn vào trận tuyến của địch.	0.25đ
- Linh hoạt, mềm dẻo: Áp dụng chiến thuật “tâm lí chiến”, chủ động kết thúc chiến tranh bằng giảng hoà để hạn chế tổn thất.	0.25đ

Câu 3 (2 điểm): Trình bày cách thức con người khai thác, bảo vệ thiên nhiên ở môi trường xích đạo.

<i>Nội dung</i>	<i>Điểm</i>
- Trồng gối vụ, xen canh nhờ nhiệt độ và độ ẩm cao giúp cây trồng phát triển quanh năm.	0,5 đ
- Hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp (cọ dầu, ca cao...) theo quy mô lớn nhằm xuất khẩu hoặc cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến.	0,75 đ
- Bảo vệ rừng và trồng rừng để giữ tầng mùn trong đất không bị nước mưa rửa trôi (đặc biệt là ở các sườn dốc của đồi, núi).	0,75 đ

ĐỀ 2

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm): *Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	B	A	B	D	A	C	D	A	D	B	D	B	A	B	A	A

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (1258-1288)

<i>Cuộc kháng chiến</i>	<i>Kế hoạch kháng chiến của nhà Trần</i>	<i>Những chiến thắng tiêu biểu</i>	<i>Điểm</i>
Kháng chiến chống quân Mông Cổ lần thứ nhất (1258)	- Vua Trần ban lệnh sắm sửa vũ khí, quân đội ngày đêm luyện tập. - Chủ động tấn công trước để tự vệ. Thực hiện kế hoạch “vườn không nhà trống”	- Trận Đông Bộ Đầu Quân Mông Cổ buộc phải rút về nước.	1 đ
Kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ hai (1285)	- Triệu tập hội nghị Bình Than, Hội nghị Diên Hồng để bàn kế phá giặc. - Trần Quốc Tuấn chỉ huy kháng chiến. - Thực hiện kế hoạch “vườn không nhà trống”	- Trận Tây Kết. - Trận Hàm Tử. - Trận Chương Dương. Quân Nguyên buộc phải rút về nước.	1 đ
Kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ ba (1287 - 1288)	- Trần Quốc Tuấn được giao nhiệm vụ chỉ huy kháng chiến - Cùng cố lực lượng, thực hiện kế sách “vườn không nhà trống”	- Trận Vân Đồn. - Trận Bạch Đằng. Quân Nguyên buộc phải rút về nước.	1 đ

Câu 2 (1điểm): Bài học từ cuộc kháng chiến chống Tống (1075-1077) của nhà Lý đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

<i>Nội dung</i>	<i>Điểm</i>
- Kiên trì, quyết tâm chống giặc.	0.25đ
- Đoàn kết toàn dân.	0.25đ
- Đường lối, phương pháp và hình thức đấu tranh phù hợp, đúng đắn, sáng tạo: + Cứng rắn về nguyên tắc (Giữ độc lập). + Linh hoạt, mềm dẻo về phương pháp: Áp dụng chiến thuật “tâm lí chiến”, chủ động kết thúc chiến tranh bằng giảng hoà để hạn chế tổn thất.	0.5đ

Câu 3 (2 điểm): Trình bày cách thức con người khai thác, bảo vệ thiên nhiên ở môi trường xích đạo.

<i>Nội dung</i>	<i>Điểm</i>
- Trồng một số loại cây phù hợp trong các ốc đảo (cam, chanh, chà là, lúa mạch...), chăn nuôi gia súc theo hình thức du mục.	0,5 đ
- Dùng lạc đà để vận chuyển hàng hoá và buôn bán xuyên hoang mạc.	0,5 đ
- Ứng dụng kĩ thuật khoan sâu để khai thác một số tài nguyên trong lòng đất (dầu mỏ, khí đốt, khoáng sản, nước ngầm).	0,5 đ
- Các nước trong khu vực thực hiện nhiều biện pháp chống hoang mạc hóa	0,5 đ

BGH

TỔ TRƯỞNG

GV RA ĐỀ

ĐỖ THỊ NHẬT

VŨ THỊ QUỲNH TRANG

NGUYỄN THỊ THU HIỀN

